

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Ương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Ngọc Thạch.

Ông Vũ Bá Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hữu Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Thào Văn K - (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987 tại Nguyên Bình, Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Mù chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thào Văn T- sinh năm 1966 (đã chết) và con bà: Hoàng Thị D - sinh năm 1968; Vợ: Hoàng Thị V - sinh năm 1988; Con: Có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đ - thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Đ- Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng bào chữa cho bị cáo theo Quyết định cử luật sư cộng tác viên tham gia tố tụng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Bị hại: Hoàng Thị V - sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng.

1. Triệu Chấn T - sinh 28/02/1979

Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Thào Văn P - sinh 04/05/1991.

Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

3. Thào Văn Sinh - sinh 01/01/1988.

Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người phiên dịch: Ông Dương Văn D - Công tác tại: Đài phát thanh truyền hình Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/11/2018, Thào Văn P và Thào Văn S là em trai ruột của Thào Văn K đến nhà K – (ở xóm N, C, Nguyên Bình, Cao Bằng) chơi, K đã lấy chai rượu để trên bàn ra uống, sau đó cả ba người đến nhà của S (ở cùng xóm) tiếp tục uống rượu, đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì P và K về nhà ngủ. Hôm sau khoảng 6 giờ ngày 02/11/2018, Hoàng Thị V, sinh năm 1988 (vợ Thào Văn K) dậy đun bếp củi, thì nhìn thấy chai rượu của V mua về ngâm thuốc để ở trên bàn đã voi đi một nửa. V liền đi đến chỗ K đang nằm ngủ nói: *“chai rượu này không phải mua để cho mày uống. Mày uống cả ngày cả đêm chưa đủ à”*. Sau đó giữa V và K xảy ra tranh cãi, K bực tức giơ tay lên định tát Hoàng Thị V, thì V chạy ra cửa phụ phía sau, cách nhà khoảng 14m, V đứng lại tiếp tục chửi Thào Văn K, giữa 2 người vẫn có lời qua tiếng lại, K nói *“mày có thách không, tao dùng súng bắn đấy”*, V thách thức: *“đố mày dám bắn đấy”*, thấy vợ nói thế, K liền chạy về phía gác bếp lấy khẩu súng kíp (đã được tra thuốc, đạn, kíp từ trước) cầm ra cửa phụ phía sau nhà, giương súng hướng về phía V, rồi bóp cò, đạn trong súng bắn ra trúng vào phần đầu và mặt của V. Sau khi bắn xong, Thào Văn K nghe thấy tiếng Hoàng Thị

V kêu lên, K liền chạy về phía bếp cắt khẩu súng vào chỗ cũ và chạy lên chỗ V xem thế nào, đến nơi nhìn thấy mặt V chảy nhiều máu, thấy vậy K sợ quá, chạy lên rừng trốn. Còn Hoàng Thị V ôm mặt đang bị chảy nhiều máu, đi lên nhà Thào Văn P ở gần đấy, kể lại mọi chuyện cho P nghe. Thào Văn P đã đưa Hoàng Thị V về nhà, nhìn thấy khẩu súng để trên gác bếp nhà K, do lo sợ có chuyện xảy ra nên P đã cầm khẩu súng đi ra vứt xuống bờ ruộng cách nhà P khoảng 10m, rồi chạy đi gọi Thào Văn Sinh và anh em làng xóm đến sơ cứu cho Hoàng Thị V. Biết Thào Văn K đang trốn trên rừng, nên Thào Văn S gọi điện thoại cho K về, cùng mọi người đưa V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Nguyên Bình, sau đó Hoàng Thị V được chuyển đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng và điều trị đến ngày 06/11/2018 thì ra viện. Tại Cơ quan điều tra Thào Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cùng ngày, khi nhận được tin báo, Công an xã C, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành tạm giữ vật chứng gồm có: 01 khẩu súng kíp tự chế đã qua sử dụng; 01 lọ đựng kíp nổ súng; 01 lọ đựng thuốc súng; 01 lọ đựng đạn chì súng kíp loại tròn; 01 lọ đựng đạn bằng sắt hình vuông.

Ngày 07/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành niêm phong tang vật theo quy định và ngày 13/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 178 trưng cầu giám định thương tích của Hoàng Thị V; cùng ngày 20/11/2018 Quyết định trưng cầu giám định số 01, 02 giám định loại súng và đạn đã thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105 ngày 19/11/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết sẹo vùng trán thái dương, vành tai trái và vùng mặt, kích thước nhỏ, ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%.

- 08 (tám) dị vật phần mềm vùng đầu mặt không có biến chứng: 05%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (mười năm phần trăm).”

Tại Kết luận giám định số 01 ngày 29/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận *“Khẩu súng gửi giám định là súng săn được chế tạo thủ công. Không phải súng quân dụng. Hiện sử dụng bình thường. Loại đạn sử dụng cho loại súng này là các mảnh kim loại, đạn rìa, bi... có đường kính nhỏ hơn đường kính trong nòng súng”* và Kết luận giám định số 02 ngày 04/12/2018 của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận “*Mẫu gửi giám định là đạn rìa dùng cho súng săn. Không sử dụng được cho súng quân dụng.*”

Đối với khẩu súng săn được chế tạo thủ công là của ông Thào Văn T (bố đẻ của Thào Văn K) sau khi ông T chết K đã mang về sử dụng. Hành vi sử dụng súng của K là sử dụng các loại vũ khí công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép nên đã bị Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính vào ngày 21/02/2019.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCB-P2 ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Thào Văn K về tội “Giết người” theo qui định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thào Văn K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo khai: Khoảng 6h sáng, ngày 02/11/2018 bị cáo được dùng súng tự chế (súng kíp) bắn vào vợ bị cáo, làm vợ bị cáo bị thương ở vùng mặt bên trái. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo dùng súng bắn vợ, là do bị cáo và vợ cãi nhau, vợ thách thức bị cáo, do bị cáo không cãi lại được, nên đã dùng súng kíp bắn vợ, giữa bị cáo và vợ không có mâu thuẫn gì, trong cuộc sống hay cãi nhau về chuyện gia đình. Hành vi dùng súng kíp bắn vợ là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại Hoàng Thị V khai: Tôi là vợ của bị cáo Thào Văn K. Tôi có được mua nửa lít rượu về để ngâm thuốc, nhưng anh K đã uống chai rượu của tôi. Khoảng 06 giờ sáng ngày 02/11/2018 tôi chửi anh K. Sau đó tôi và anh K cãi nhau, thấy anh K lấy khẩu súng săn ra dọa, tôi có được thách thức “Đố anh dám bắn đây” và K đã nổ súng bắn vào tôi. Sau khi bị thương, K và S đưa tôi đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện Nguyên Bình, sau đó chuyển đến Bệnh viện tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình tôi điều trị tại bệnh viện, anh K (chồng tôi) là người chăm sóc tôi. Nay tôi không yêu cầu Thào Văn K bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thào Văn K.

Người làm chứng Triệu Chấn T khai: Sáng ngày 02/11/2018 tôi đang ở nhà thì có anh Hầu Văn Báo gọi điện thoại báo với tôi là Thào Văn K dùng súng kíp bắn trúng vợ là Hoàng Thị V. Sau khi được báo tin, tôi đi bộ lên nhà của K, thấy nhà của K có đông người, lúc đó chị Hoàng Thị V đang ngồi ở cạnh bếp và mặt bên trái chảy nhiều máu. Tôi có hỏi K “*Ai bắn Chị V?*”, K có trả lời là “*Tôi bắn*”. Sau đó tôi có khuyên gia đình Thào Văn K đưa chị Hoàng Thị V đi bệnh viện.

Người làm chứng Thào Văn P khai: Khoảng 6h sáng 02/11/2018 tôi đang ngủ thì chị Hoàng Thị V (là chị dâu tôi) đến gọi tôi dậy, tôi hỏi “bị sao”? thì chị V nói: “anh K lấy súng bắn chị rồi”. Tôi dậy, nhìn thấy chị V bị chảy máu ở vùng mặt và tai bên trái, sau đó chị V đi về, nhà chị V cách nhà tôi khoảng 10m. Khi chị V về, tôi nhìn thấy mấy giọt máu rơi xuống nền nhà tôi, sau đó tôi xuống nhà anh S, gọi anh S dậy. Để cùng lên nhà anh K xem chị V như thế nào. Khi tôi xuống nhà anh K, vẫn thấy khẩu súng anh K dùng để bắn chị V để trên gác bếp nhà anh K, một nửa khẩu súng cắm xiên qua thanh ngang nhà, tôi thấy vậy, nên tôi lấy khẩu súng mang sang góc bên phải nhà tôi khoảng 3m rồi vứt xuống ruộng, sau đó Công an viên Triệu Chấn Toòng đến hỏi khẩu súng ở đâu? nên tôi đã đi nhặt về giao cho Công an viên.

Người làm chứng Thào Văn S khai: Sáng 02/11/2018 tôi không được chứng kiến việc Thào Văn K dùng súng bắn vợ là Hoàng Thị V, em tôi là Thào Văn P, nhà ở gần nhà anh K, nghe thấy tiếng súng nổ, Thào Văn P ra xem, thì thấy Hoàng Thị V bị K dùng súng bắn vào đầu bị thương còn đang chảy máu. Vợ tôi gọi tôi lên xem. Khi đến nơi, tôi thấy Hoàng Thị V đang bị chảy máu đầu. Thào Văn K đã bỏ trốn vào rừng, tôi và anh em gọi điện động viên bảo K quay về nhà, vụ việc xảy ra khoảng 6 giờ sáng 02/11/2018. Tôi không biết vì sao K dùng súng kíp bắn vợ, tôi chỉ nghe kể lại trước thời điểm K dùng súng bắn vợ, hai vợ chồng có xảy ra cãi nhau vào sáng 02/11/2018, K bị vợ chửi, nên đã lấy súng tự chế ra bắn vào đầu vợ. Khẩu súng K dùng để bắn vợ là do K tự chế tạo và thường dùng để đi săn bắn thú.

Kết thúc việc xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Thào Văn K về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Thào Văn K từ 05 năm đến 07 năm tù. Phân trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại, nên không xem xét, giải quyết. Phần vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng chuyển theo vụ án.

Luật sư Nguyễn Đ trình bày luận cứ bào chữa: Nhất trí với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về hành vi phạm tội của bị cáo Thào Văn K. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã đưa vợ đi bệnh viện điều trị và chăm

sóc vợ tại bệnh viện, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật và hiểu biết về xã hội còn nhiều hạn chế. Khi bị vợ chửi và thách thức, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần; thiệt hại xảy ra không lớn, ngoài ra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, dưới mức hình phạt đại diện VKS đề nghị, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở về hòa nhập với xã hội, với gia đình.

Bị cáo Thảo Văn K nhất trí với bản luận cứ bào chữa của luật sư, không trình bày lời bào chữa bổ sung.

Bị hại Hoàng Thị V không trình bày lời bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Thảo Văn K và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thảo Văn K hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Lời khai của bị hại và những người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc phạm tội. Ngoài ra tại bản kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng đối với thương tích của Hoàng Thị V kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (mười năm phần trăm.*”; kết luận giám định số 01 ngày 29/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Kết luận: *“Khẩu súng gửi giám định là súng săn được chế*

tạo thủ công. Không phải súng quân dụng. Hiện sử dụng bình thường. Loại đạn sử dụng cho loại súng này là các mảnh kim loại, đạn rìa, bi... có đường kính nhỏ hơn đường kính trong nòng súng”; kết luận giám định số 02 ngày 04/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu gửi giám định là đạn rìa dùng cho súng săn. Không sử dụng được cho súng quân dụng.”.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng súng bắn vào đầu, vào mặt người khác là hành vi trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội, có thể tước bỏ quyền sống của người khác, trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của người khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong gia đình, vợ chồng có lời qua tiếng lại, cãi cọ lẫn nhau, bị cáo đã cố ý trực tiếp dùng súng săn tự chế bắn vào vùng đầu và mặt của vợ bị cáo là chị Hoàng Thị V. Hành vi của Thảo Văn K đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Giết người” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Thảo Văn K về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vụ án xảy ra giữa hai vợ chồng trong cùng một gia đình. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi, có những lời chửi bới, thách thức bị cáo. Khi nhìn thấy bị cáo cầm súng dọa, bị hại Hoàng Thị V vẫn không nhường nhịn, vẫn tiếp tục chửi, thách thức bị cáo bắn mình. Do quá bức xúc và ức chế, nên bị cáo đã giương súng về phía vợ và bóp cò, bắn trúng phần đầu, mặt của chị V. Bị cáo mong muốn hậu quả chết người xảy ra, nên khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không đưa vợ đi cấp cứu, bỏ mặc vợ, chạy lên rừng bỏ trốn. Ý thức của bị cáo là bỏ mặc hậu quả xảy ra, nghĩ là vợ mình sẽ chết. Tuy nhiên, hậu quả chết người không xảy ra, vì nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của chị Hoàng Thị V, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, đến tình cảm vợ chồng trong một gia đình. Do vậy, đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ở địa phương, bị cáo là một người chấp hành pháp luật tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi sự việc xảy ra, biết vợ mình chưa chết, bị cáo đã cùng mọi người đưa vợ đi cấp cứu và chăm sóc vợ tại bệnh viện. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số (H'Mông), không được học hành, không biết chữ, kém hiểu biết, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế.

Về phía bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Do hậu quả chết người chưa xảy ra, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt và giảm hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước. Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Đối với quan điểm của luật sư bào chữa, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Hoàng Thị V không yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 khẩu súng tự chế, đã niêm phong; 01 hộp đã niêm phong bên trong chứa: 01 lọ nhựa đựng 19 chấm kíp nổ, 01 lọ nhựa đựng bột mịn màu đen, 01 lọ nhựa đựng nhiều mảnh kim loại, 01 lọ nhựa đựng nhiều viên kim loại tối màu.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Thào Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thào Văn K phạm tội: “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Thào Văn K 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07-11-2018.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng tự chế, đã niêm phong; 01 hộp đã niêm phong bên trong chứa: 01 lọ nhựa đựng 19 chấm kíp nổ, 01 lọ nhựa đựng bột mịn

màu đen, 01 lọ nhựa đựng nhiều mảnh kim loại, 01 lọ nhựa đựng nhiều viên kim loại tối màu.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 24 ngày 21 tháng 02 năm 2019.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thào Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thào Văn K, bị hại Hoàng Thị V có mặt tại phiên tòa, Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam CA Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA;
- HCTP;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Ương